

Số: 586/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 01 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 563/2023/TLST - HNGĐ ngày 15/11/2023 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị NGUYỄN THÙY C** - sinh năm 1982

HKTT và nơi cư trú: số 6A2 ngõ 858 đường K - xã T - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh TRẦN HỮU T** - sinh năm 1980

HKTT và nơi cư trú: số 6A2 ngõ 858 đường K - xã T - huyện T - Thành phố Hà Nội.

*Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51 và Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;*

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **23/11/2023**.*

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **23** tháng **11** năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thùy C** - sinh năm 1982 và anh **Trần Hữu T** - sinh năm 1980.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thùy C và anh Trần Hữu T có 03 con chung là Trần Ngọc L - sinh ngày 02/3/2005, Trần Quang M - sinh ngày 06/9/2007 và Trần Gia B - sinh ngày 17/4/2014. Ly hôn, chị C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quang M và cháu Gia B. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Gia B mỗi tháng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) kể từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu Gia B trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Đối với cháu Trần Ngọc L đã trưởng thành, chị C và anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: chị C và anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: chị Nguyễn Thùy C tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 6796 ngày 15/11/2023). Chị C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội (Giấy Chứng nhận kết hôn số 115 ngày 21/11/2003);
- Lưu HS;

Dương Hồng Tuấn

